

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **933**/UBND-TCKH

Thành phố Lai Châu, ngày **11** tháng 5 năm 2020

V/v Báo cáo tiến độ giải ngân Kế
hoạch vốn đầu tư năm 2020

Kính gửi: - Các cơ quan, đơn vị: Ban Quản lý dự án,
Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố;
- UBND các xã: San Thàng, Sùng Phài.

Căn cứ Công văn số 171/UBND-KTN ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Công văn số 894/STC-TCĐT ngày 04/5/2020 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu về việc báo cáo tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2020 (*phô tô gửi kèm theo*).

Sau khi xem xét, Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu:

1. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư Báo cáo tiến độ giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư năm 2020 theo nội dung hướng dẫn tại Công văn số 894/STC-TCĐT ngày 04/5/2020 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu về UBND thành phố (*Qua phòng Tài chính - Kế hoạch*) định kỳ **trước ngày 15 hàng tháng**; đồng thời gửi file mềm báo cáo qua hòm thư điện tử: ptckh.tplc@laichau.gov.vn.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch đơn đốc, tổng hợp Báo cáo của UBND thành phố gửi Sở Tài chính theo đúng thời gian quy định.

Căn cứ nội dung Công văn, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã: San Thàng, Sùng Phài tổ chức triển khai thực hiện./.

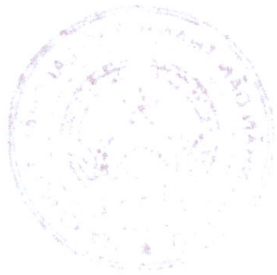
Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, TCKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Minh Tuấn



11.02.2020 . 01/01/2020

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 894/STC TCĐT

Lai Châu, ngày 04 tháng 5 năm 2020

V/v báo cáo tiến độ giải ngân
kế hoạch vốn đầu tư năm 2020

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành liên;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các chủ đầu tư, ban quản lý dự án.

Thực hiện Công văn số 171/UBND-KTN ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, theo đó tại gạch đầu dòng thứ 2, Khoản 1, Mục II có quy định: "Các chủ đầu tư báo cáo chi tiết tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2020 đối với từng dự án để kiểm tra, theo dõi. Định kỳ vào ngày 25 hàng tháng, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh (chi tiết đến từng nguồn vốn, danh mục dự án) trong đó nêu rõ nguyên nhân giải ngân chậm và các tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đồng thời kiến nghị các giải pháp thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn năm 2020". Qua theo dõi, tổng hợp, các đơn vị cơ bản đã chấp hành báo cáo theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Tuy nhiên nội dung báo cáo, biểu mẫu báo cáo còn chưa được thống nhất, do đó để đảm bảo cho công tác tổng hợp, Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị thực hiện theo biểu mẫu và báo cáo (Biểu 01, 02; riêng báo cáo tháng 05 các đơn vị báo cáo thêm biểu cam kết tiến độ giải ngân theo biểu mẫu số 03) để thống nhất áp dụng.

Trên cơ sở biểu mẫu và báo cáo, đề nghị các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các chủ đầu tư, ban quản lý dự án tổng hợp báo cáo gửi về Sở Tài chính trước ngày 18 hàng tháng và file mềm gửi vào địa chỉ hòm thư: ptcdt.sotc@laichau.gov.vn.

Nhận được Công văn này, đề nghị các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các Chủ đầu tư, ban QLDA quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

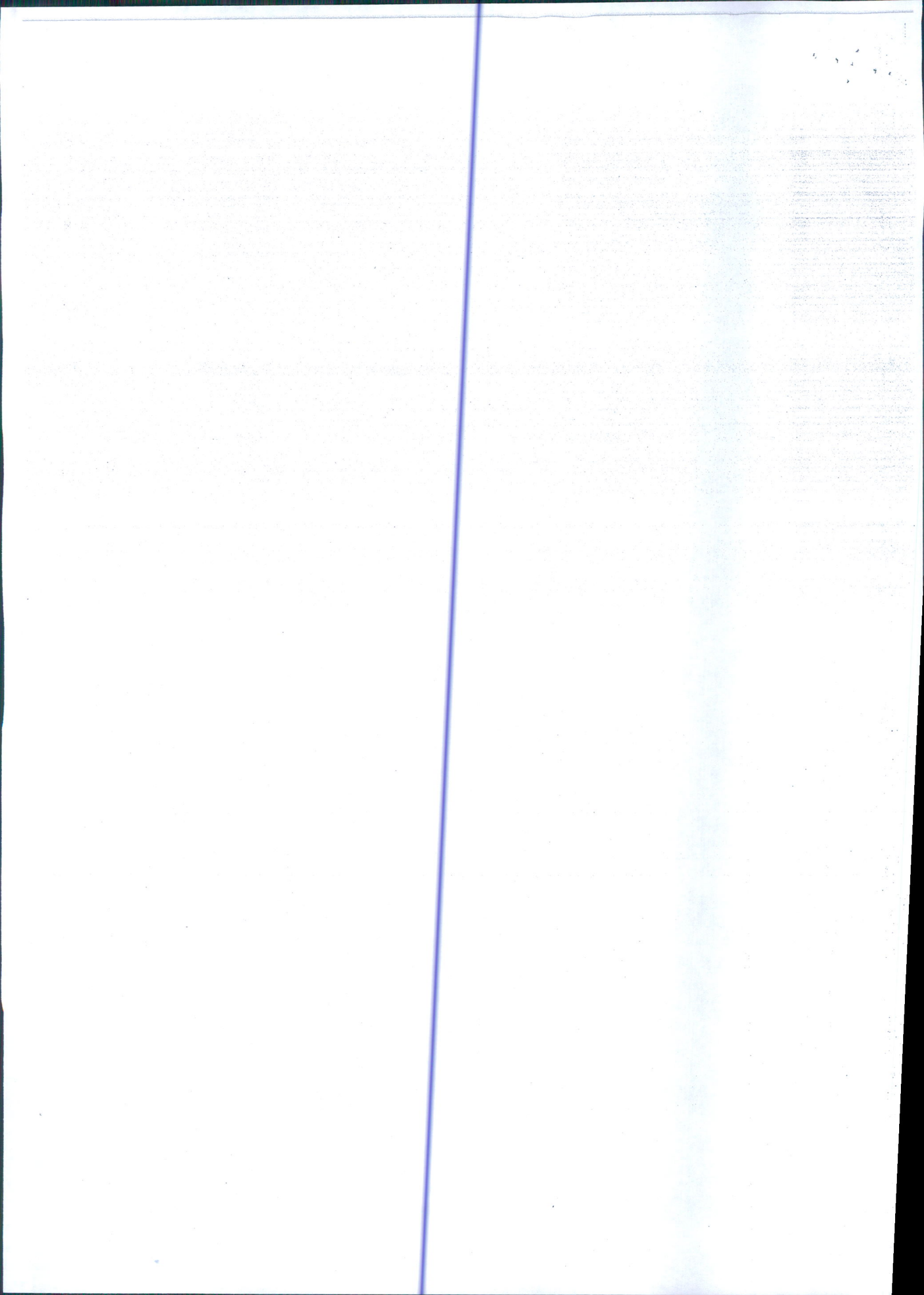
- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, TCĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Duy

Handwritten notes:
 Báo cáo
 Bộ phận
 Kế hoạch
 Theo quy định
 (Vấn đề TP giải
 chủ đầu tư để tổng hợp)
 b/c theo quy định



BIỂU THANH TOÁN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2020
894

CHỈ TIẾT DỰ AN ĐẾN NGÀY 15/...../2020

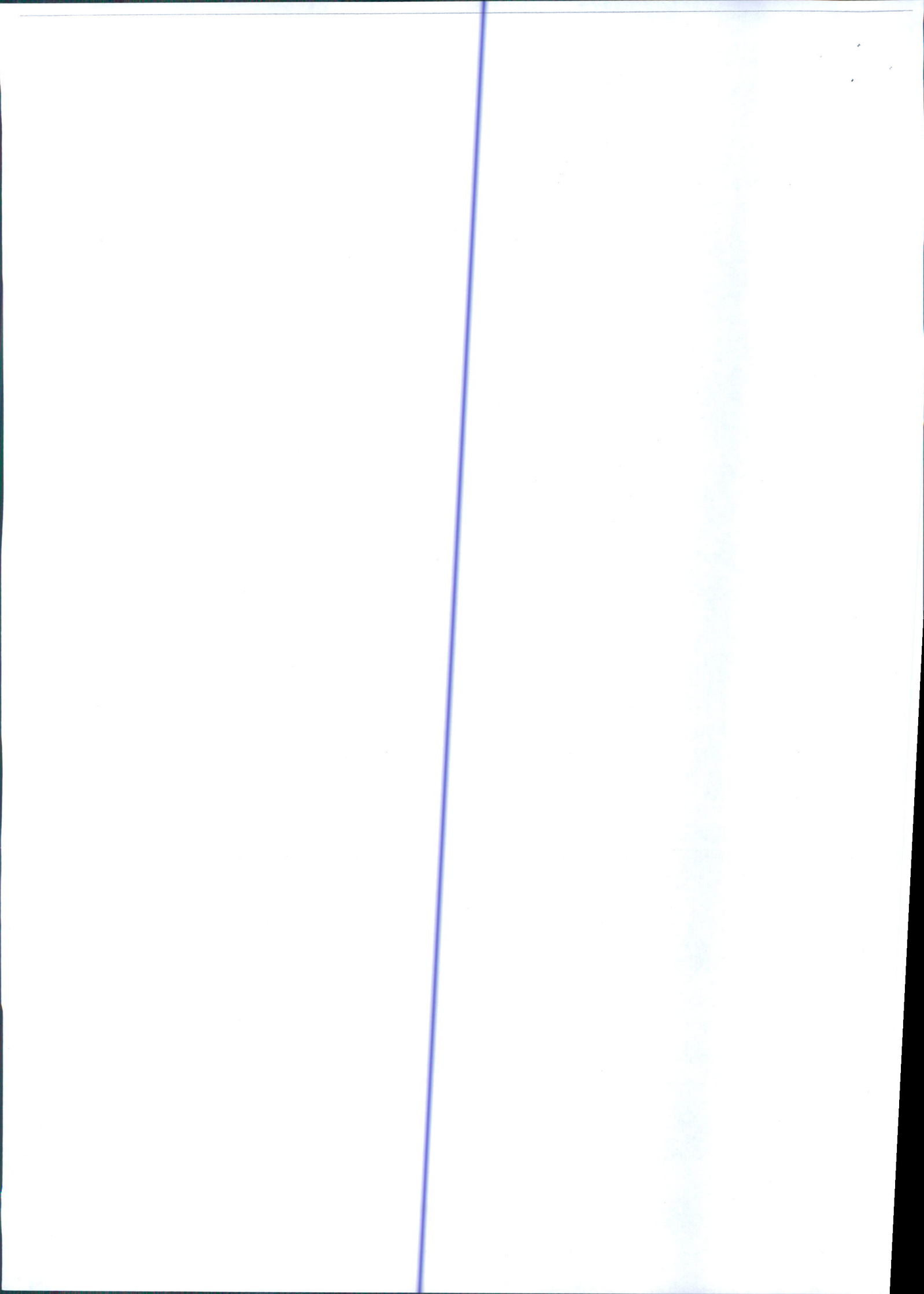
(Kèm theo báo cáo số.....)
BC-..... Ngày / /2020 của.....)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Kế hoạch vốn năm 2020	Kỳ bởi: Số Tài khoản kế giải ngân			Chênh lệch	Tỷ lệ	Số vốn còn lại chưa giải ngân	Khó khăn, vướng mắc
			Lũy kế tiến độ giải ngân theo cam kết đến tháng/2020	Lũy kế tiến độ giải ngân đến ngày 15/.../2020					
1	2	3	4	5	6=5-4	7=5/3	8=3-5		
TỔNG CỘNG									
I Nguồn vốn do tỉnh quản lý									
1	Dự án.....								
2	Dự án.....								
3	Dự án.....								
II Nguồn vốn do huyện quản lý									
1	Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung								
2	Nguồn sử dụng đất								
3	Chương trình 30a								
4	Chương trình 135								
5	Chương trình MTOG xây dựng nông thôn mới								
6	Chương trình 30a (Nguồn kéo dài từ năm 2019 sang năm 2020)								
7	Chương trình MTOG xây dựng nông thôn mới (Nguồn vốn kéo dài từ năm 2019 sang năm 2020)								
								

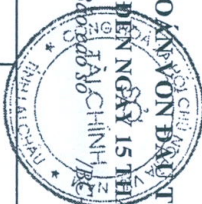
Ghi chú: Đối với Nguồn vốn do huyện quản lý chi báo cáo theo nguồn vốn, không cần báo cáo chi tiết dự án



BÁO CÁO TÌNH HÌNH THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2020 THEO NGUỒN VỐN, CẤP NGÂN SÁCH

ĐẾN NGÀY 15 THÁNG NĂM 2020

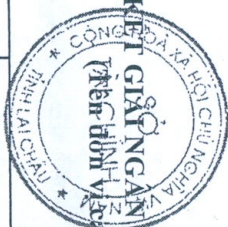
(Kèm theo Báo cáo số ngày / /2020 của.....)



ĐV: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2020			Giải ngân đến 15/...../2020						Tỷ lệ thanh toán so với KHV (%)			Số còn lại		
		Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Tổng số	Ngân sách tỉnh		Ngân sách huyện		Tổng số (%)	Tỉnh (%)	Huyện (%)	Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
1	2	3 = 4+5	4	5	6=7+9	7	8	9	10	11=6/3	12=7/4	13=9/5	16=17+18	17=4-7	18=5-9	
TỔNG CỘNG																
A	KẾ HOẠCH ĐẦU NĂM															
I	CẦN ĐÓI NSDP															
1	Vốn XD CB TT															
a	Tỉnh quản lý															
b	Cần đối NS huyện, thành phố															
2	Thu từ nguồn XSKT															
3	Thu sử dụng đất															
II	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG															
II-1	VỐN TRONG NƯỚC															
1	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực, chương trình mục tiêu và các khoản chi cụ thể															
a	Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương															
-	Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội các vùng															
-	Chương trình phát triển hệ thống y tế địa phương															
b	Nguồn vốn trái phiếu chính phủ															
c	Hỗ trợ theo Quyết định số 2085/QĐ-TTG của Thủ tướng (Bổ sung NS huyện)															

BIỂU CAM KẾT GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2020



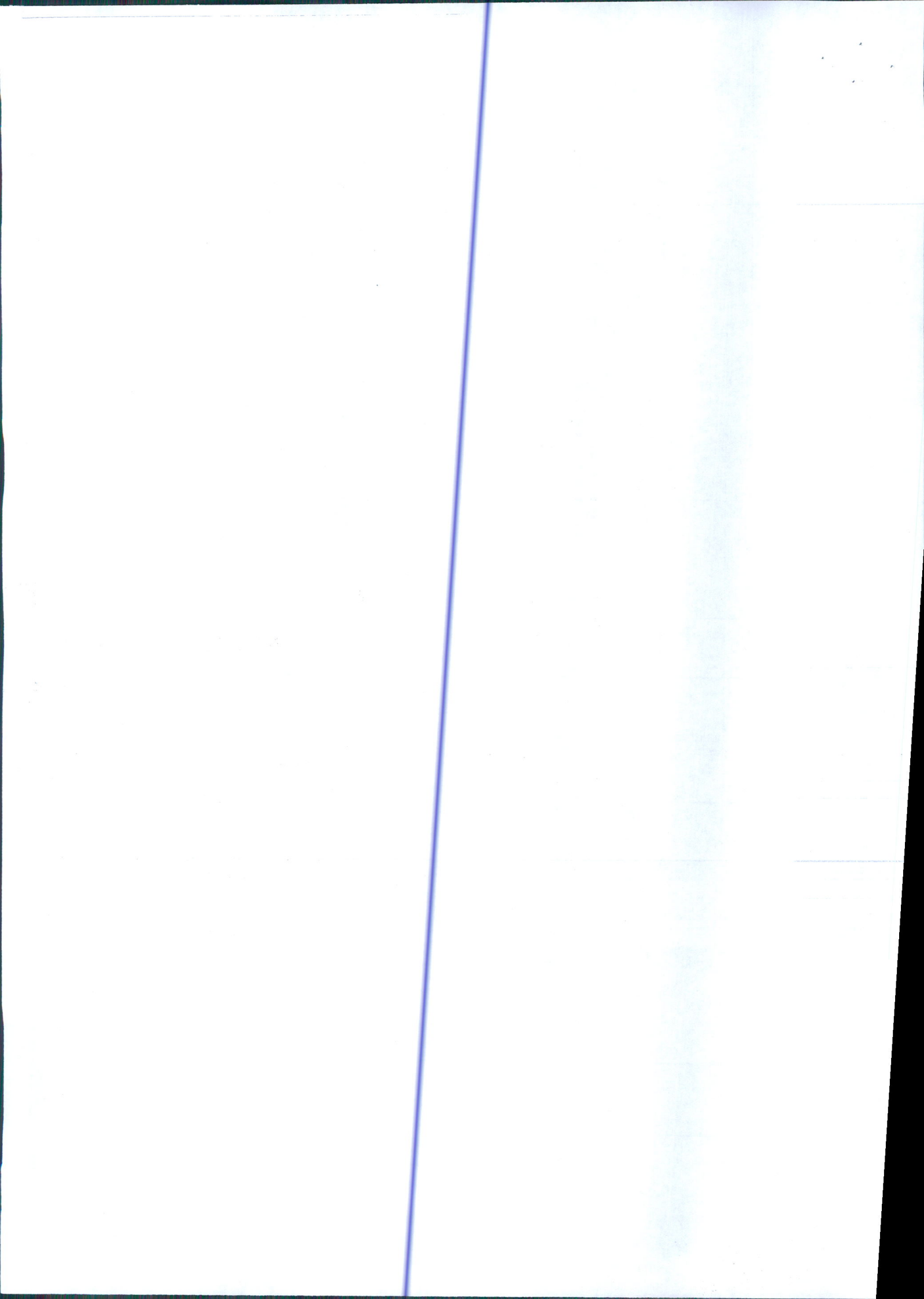
Tên đơn vị cam kết:.....)

Ký bởi: Số Tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

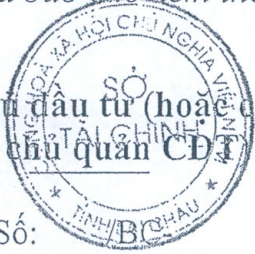
STT	Tên dự án	Kế hoạch vốn năm 2020	Tiến độ Giải ngân kế hoạch vốn năm 2020 theo cam kết												Ghi chú
			Lũy kế giải ngân đến hết tháng 4/2020	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12				
1	2	3	4	4	5	6	7	8	9	10	11				
TỔNG CỘNG															
I Nguồn vốn do tỉnh quản lý															
1	Dự án.....														
2	Dự án.....														
3	Dự án.....														
II Nguồn vốn do huyện quản lý															
1	Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung														
2	Nguồn sử dụng đất														
3	Chương trình 30a														
4	Chương trình 135														
5	Chương trình MTOG xây dựng nông thôn mới														
6	Chương trình 30a (Nguồn kéo dài từ năm 2019 sang năm 2020)														
7	Chương trình MTOG xây dựng nông thôn mới (Nguồn vốn kéo dài từ năm 2019 sang năm 2020)														
														

Ghi chú: Đối với Nguồn vốn do huyện quản lý chi cam kết giải ngân theo nguồn vốn, không cần chi tiết dự án



(Mẫu báo cáo kèm theo Văn bản số 894/STC-TCĐT ngày 04/5/2020
của Sở Tài chính)

Tên chủ đầu tư (hoặc đơn
quan chủ quản CĐT)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Số:

Ký bởi: Sở Tài chính Châu, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư tháng.../2020
(Tài liệu phục vụ phiên họp tháng.../2020 của UBND tỉnh)

Thực hiện văn bản số 171/UBND-KTN ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Để chuẩn bị chuẩn bị cho nội dung phiên họp UBND tỉnh tháng ... và nội dung dự kiến tháng .../2020, (Tên cơ quan báo cáo) báo cáo tình hình giải ngân đến ngày 15/.../2020 như sau:

1. Tình hình giải ngân:

Tổng số vốn đã giải ngân:/..... tr.đồng, đạt tỷ lệ% (Trong đó ngân sách tỉnh quản lý:/..... tr.đồng, đạt%; Ngân sách huyện quản lý:/..... tr.đồng, đạt%). Cụ thể theo từng nguồn vốn như sau:

a) Đối với vốn ngân sách địa phương: Tổng số giải ngân là/..... tr. đồng, đạt tỷ lệ%. Trong đó:

- Nguồn vốn XDCBTT: giải ngân/..... tr.đồng, đạt tỷ lệ%.

- Nguồn XSKT: giải ngân được/..... tr.đồng, đạt tỷ lệ%.

- Nguồn sử dụng đất giải ngân/..... tr.đồng, đạt tỷ lệ%

b) Đối với nguồn vốn Ngân sách trung ương: Tổng số giải ngân là/..... tr.đồng, đạt tỷ lệ%. Trong đó:

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ Ngân sách trung ương là:/..... triệu đồng, đạt tỷ lệ%.

- Vốn trái phiếu chính phủ:/..... tr.đồng, đạt tỷ lệ%.

- Vốn chương trình MTQG:/..... triệu đồng, tỷ lệ%.

- Vốn nước ngoài:/..... triệu đồng, đạt tỷ lệ%.

(Có các biểu chi tiết kèm theo)

2. Một số khó khăn, vướng mắc trong công tác giải ngân

a) Đối với các dự án do tỉnh quản lý

- Số dự án khó khăn về công tác giải phóng mặt bằng:..... dự án
- Số dự án khó khăn do các thủ tục:..... dự án.
- Số dự án vướng mắc do năng lực đơn vị thi công:.... dự án.
- Các vướng mắc do nguyên nhân khách quan (dịch bệnh, thiên tai):
- Các nội dung vướng mắc khác:.....

(Đề nghị các đơn vị nêu chi tiết dự án, cụ thể các khó khăn, vướng mắc để Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh).

b) Đối với dự án do huyện quản lý: Đề nghị đơn vị tổng hợp giải ngân hàng tháng theo đầu nguồn, nêu các nguyên nhân khó khăn, vướng mắc (không cần chi tiết dự án).

3. Kiến nghị biện pháp thúc đẩy kế hoạch giải ngân kế hoạch vốn năm 2020

- Kiến nghị đối với UBND tỉnh:
- Kiến nghị đối với các Sở, Ban, ngành, cơ quan thanh toán:
- Các biện pháp đối với chủ đầu tư, nhà thầu:
- Kiến nghị đối với các cơ quan thanh tra, kiểm toán....
- Các kiến nghị khác:

Trên đây là Báo cáo tình hình giải ngân vốn đầu tư tháng/2020, tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài chính./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (b/cáo);
- Lưu: VT, TCĐT.

CHỦ ĐẦU TƯ